

TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
CÔNG TY CP VTĐK THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 687/TBD-KHĐT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 11 năm 2024

V/v: Công bố thông tin Công ty đại chúng

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PVTrans Pacific)
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. HCM
- Điện thoại: (84-28) 3822 8546 Fax: (84-28) 3822 8545
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Hoàng Đức Chính – Giám đốc Công ty
- Loại công bố thông tin:

24h

Yêu cầu

Bất thường

Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương công bố thông tin: “Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024”.

Nội dung công bố thông tin trên đã được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty PVTrans Pacific tại đường dẫn: www.pacificshipping.vn

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Ban Giám đốc (để biết);
- Lưu: VT, P.KHĐT, MN (02b). *n*

Đính kèm:

- Nghị quyết số 02/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 21/11/2024;
- Biên bản họp số 02/BBH-TBD-ĐHĐCĐ ngày 21/11/2024.

Người đại diện theo pháp luật

GIÁM ĐỐC



Hoàng Đức Chính

Số: 02/NQ-TBD-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp 9 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương;

Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 số 02/BBH-TBD-ĐHĐCĐ ngày 21/11/2024 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua những nội dung sau:

- Tờ trình về việc Hợp đồng ủy thác quản lý giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (Phụ lục 01).
- Tờ trình về việc Hợp đồng cho thuê tàu FSO Dai Hung Queen giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (Phụ lục 02).
- Tờ trình về việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh Công ty (Phụ lục 03).
- Tờ trình về việc điều chỉnh chế độ phụ cấp đối với Thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024 (Phụ lục 04).

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương giao cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 3. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

Điều 4. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương năm 2024 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- BKS, HĐQT, BGĐ;
- Lưu: VT, HĐQT (MN, 05b).



Lê Mạnh Tuấn

PHỤ LỤC 01
HỢP ĐỒNG ỦY THÁC QUẢN LÝ GIỮA
CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG VÀ
TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
(Đính kèm Nghị quyết số 02/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 21/11/2024)

I. Chấp thuận của ĐHĐCĐ

1. Thông qua việc ký Hợp đồng ủy thác quản lý thực hiện hợp đồng vận chuyên dầu thô với BSR và dịch vụ quản lý khai thác đội tàu dầu thô của PVTrans ký giữa Công ty Pacific và Tổng công ty PVTrans giai đoạn 2023-2024 (Bảng tóm tắt các nội dung chính của Hợp đồng ủy thác quản lý đính kèm).

2. Ủy quyền và giao cho HĐQT Công ty Pacific chủ động chỉ đạo đàm phán, ký kết các Phụ lục điều chỉnh nội dung/gia hạn Hợp đồng ủy thác và/hoặc ký hợp đồng ủy thác mới cho giai đoạn từ 2025 và các năm tiếp theo, trên cơ sở đảm bảo tối ưu hiệu quả, không làm giảm lợi ích của Công ty và các cổ đông.

II. Tóm tắt nội dung chủ yếu của Hợp đồng

1. Các thông tin chung:

- Bên uỷ thác (Bên A): Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans), được thành lập tại Việt Nam, có địa chỉ đăng ký tại Tầng 3, toà nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bên nhận uỷ thác (Bên B): Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PVTrans Pacific), được thành lập tại Việt Nam, có địa chỉ đăng ký tại Tầng 3, toà nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Cấu trúc của HĐUT phù hợp với thông lệ chung về quản lý khai thác/thương mại tàu có tính đến tương tác với các bên liên quan:

- Quy định về phạm vi của ủy thác quản lý thực hiện hợp đồng vận chuyên.
- Quy định về phạm vi của ủy thác quản lý thương mại và phối hợp giám sát quản lý kỹ thuật đối với khai thác các tàu dầu thô của Tổng công ty.

2. Nội dung chính của HĐUT:

Bên A uỷ thác cho Bên B quản lý thực hiện hợp đồng vận chuyên dầu thô với BSR và thực hiện dịch vụ quản lý khai thác đội tàu dầu thô của Bên A, cụ thể:

- Phạm vi uỷ thác: Bên B thay mặt Bên A thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Bên A trong công tác điều độ sản xuất vận chuyển và các việc phát sinh kèm theo của Hợp đồng vận chuyên dầu thô giữa PVTrans với BSR (HĐVC) trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Bên A, Bên B, HĐVC và HĐUT.

- Phạm vi quản lý khai thác tàu dầu thô Bên A: Bên B thực hiện dịch vụ quản lý khai thác đội tàu dầu thô của Bên A theo danh sách tàu được Bên A cung cấp, với tư cách là nhà quản lý khai thác/thương mại tàu dầu thô của Bên A, lập kế hoạch khai thác, tổ chức khai thác, báo cáo hiệu quả khai thác.

- Ngoài ra, trong trường hợp BSR có nhu cầu thuê thêm tàu để vận chuyển các lô hàng phát sinh, Bên B có thể tham gia vận chuyển bằng tàu của Bên B thông qua HĐVC giữa Bên A với BSR và sẽ được hưởng doanh thu, lợi nhuận từ việc cho thuê tàu, hoặc được hưởng phí quản lý khi triển khai thuê tàu ngoài cho BSR.

354
ÔN
Ồ P
TÀI
BÌNH
TP.H

- Các nội dung chính của Hợp đồng bao gồm:
 - + Nội dung ủy thác và phạm vi ủy thác.
 - + Giá cước vận chuyển, chi phí và phương thức thanh toán.
 - + Quyền và nghĩa vụ của các bên.
 - + Thương, phạt hợp đồng.
 - + Thoả thuận về giải quyết tranh chấp.
 - + Thông tin các tàu dầu thô của Bên A.
 - + Mức khoán cảng phí, chi phí đại lý các tàu dầu thô của Bên A.
 - + Quy trình phối hợp với các bên liên quan trong quá trình quản lý khai thác tàu.

517
TY
AN
AU
DUC
OC

PHỤ LỤC 02
HỢP ĐỒNG CHO THUÊ TÀU FSO DAI HUNG QUEEN GIỮA
CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG VÀ
TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ (TỪ NĂM 2025 ĐẾN NĂM 2036)
(Đính kèm Nghị quyết số 02/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 21/11/2024)

I. Chấp thuận của ĐHĐCĐ

1. Chấp thuận và thông qua về mặt chủ trương việc tiếp tục đàm phán và ký gia hạn/ký mới Hợp đồng cho thuê tàu trần FSO Dai Hung Queen với Tổng công ty PVTrans cho giai đoạn tiếp theo từ năm 2025 đến 2036.

2. Chấp thuận và giao cho HĐQT Công ty Pacific chủ động chỉ đạo đàm phán, phê duyệt các nội dung của Hợp đồng cho thuê tàu trần FSO Dai Hung Queen với PVTrans trên cơ sở đảm bảo đem lại hiệu quả cho dự án không thấp hơn trong FS “Hoán cải tàu Aframax đóng dở dang tại Vinashin thành kho chứa nổi FSO cho mỏ Đại Hùng” đã được phê duyệt

II. Tóm tắt nội dung chủ yếu của Hợp đồng

1. Các thông tin chung:

- Chủ tàu: Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PVTrans Pacific), được thành lập tại Việt Nam, có địa chỉ đăng ký tại Tầng 3, toà nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bên thuê tàu: Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (PVTrans), được thành lập tại Việt Nam, có địa chỉ đăng ký tại Tầng 2, toà nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Tàu cho thuê: FSO PVN Đại Hung Queen.

- Một số thông tin sơ bộ về tàu cho thuê: tên tàu, loại tàu, dung tích toàn phần, thời gian đóng tàu, cấp đăng kiểm,....

- Chi tiết đặc tính kỹ thuật của tàu và thông số kỹ thuật của máy móc thiết bị trên tàu.

- Các thông tin điều khoản chính của Hợp đồng: Thời gian thuê tàu, giá thuê tàu, cầm cố/thế chấp, bảo hiểm,....

2. Điều kiện và điều khoản chính của Hợp đồng

- Chủ tàu là Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương chấp thuận cho Bên thuê tàu là Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí thuê tàu FSO PVN Đại Hung Queen để cung ứng dịch vụ cho thuê, vận hành và bảo dưỡng Kho nổi chứa và xuất dầu thô cho PVEP nhằm phục vụ hoạt động khai thác dầu tại mỏ Đại Hùng, lô 05-1a ngoài khơi Việt Nam.

- Hình thức thuê: cho thuê tàu trần (bareboat)

- Thời hạn thuê: dự kiến từ năm 2025 đến năm 2036.

- Các điều khoản quy định chi tiết về quyền và trách nhiệm của Chủ tàu và Bên thuê tàu bao gồm:

- + Giao tàu: thời gian giao tàu, hủy hợp đồng do giao tàu chậm.
- + Giới hạn hoạt động của tàu, giám định khi giao và trả tàu.
- + Kiểm tra tàu, bản kiểm kê, dầu và vật tư dự trữ.
- + Bảo dưỡng và khai thác.
- + Tiền thuê tàu và điều khoản thanh toán.
- + Bảo hiểm, sửa chữa và đăng kiểm tàu.
- + Các điều khoản về bồi thường, quyền lưu giữ, cứu hộ, di dời tàu đắm, tổn thất chung.
- + Chuyển nhượng hợp đồng, cho thuê lại và bán tàu, tạm dừng và chấm dứt Hợp đồng, lấy lại tàu.
- + Các trường hợp bất khả kháng trong quá trình thuê tàu.

PHỤ LỤC 03

ĐIỀU CHỈNH NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CÔNG TY
(Đính kèm Nghị quyết số 02/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 21/11/2024)

1. Sửa đổi, bổ sung chi tiết đối với các ngành nghề kinh doanh hiện tại của Công ty:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh trước khi sửa đổi	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết (nếu có)	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	Không thay đổi nội dung này	5022	
2	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)	Không thay đổi nội dung này	4659	
3	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: lưu trữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	Không thay đổi nội dung này	5210	
4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng, dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ hoa tiêu hàng hải.)	Không thay đổi nội dung này	5222	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh trước khi sửa đổi	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết (nếu có)	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
5	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).	Không thay đổi nội dung này	5224	
6	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)) (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải).	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải).	4661	
7	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ bán buôn thuốc trừ sâu và hóa chất sử dụng trong nông nghiệp; bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại) (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)	Không thay đổi nội dung này	4669	
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên (không hoạt động tại trụ sở)	Không thay đổi nội dung này	0910	
9	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Kinh doanh vận tải dầu thô.	Không thay đổi nội dung này	5012	X
10	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Dịch vụ giới thiệu việc làm (trừ cho thuê lại lao động). (Trừ dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)	Không thay đổi nội dung này	7830	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh trước khi sửa đổi	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết (nếu có)	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
11	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết: <i>Dịch vụ môi giới tàu biển; đại lý hàng hải, cung ứng tàu biển. Kinh doanh vận tải đa phương thức quốc tế.</i></p> <p>(trừ <i>Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận</i></p>	Không thay đổi nội dung này	5229	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh trước khi sửa đổi	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết (nếu có)	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	<i>tài và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá; Dịch vụ hoa tiêu hàng hải và hoạt động dịch vụ liên quan đến vận tải hàng không).</i>			
12	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: <i>Đào tạo nghề.</i>	Không thay đổi nội dung này	8532	
13	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: <i>sửa chữa tàu biển (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>	Không thay đổi nội dung này	3315	
14	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: <i>Cho thuê phương tiện vận tải.</i>	Không thay đổi nội dung này	7730	

2. Bảng ngành, nghề kinh doanh sau khi bổ sung và cập nhật chi tiết như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh sau khi sửa đổi	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022	
2	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>(trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)</i>	4659	
3	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: <i>lưu trữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)</i>	5210	
4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy <i>(trừ dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng, dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng)</i>	5222	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh sau khi sửa đổi	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. (Dịch vụ hoa tiêu hàng hải.)		
5	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).	5224	
6	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải).	4661	
7	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ bán buôn thuốc trừ sâu và hóa chất sử dụng trong nông nghiệp; bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại) (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)	4669	
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên (không hoạt động tại trụ sở)	0910	
9	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Kinh doanh vận tải dầu thô.	5012	X
10	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Dịch vụ giới thiệu việc làm (trừ cho thuê lại lao động). (Trừ dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)	7830	
11	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ môi giới tàu biển; đại lý hàng hải, cung ứng tàu biển. Kinh doanh vận tải đa phương thức quốc tế. (trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo	5229	

17
S
H
D
H
10

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh sau khi sửa đổi	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	<p>sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá; Dịch vụ hoa tiêu hàng hải và hoạt động dịch vụ liên quan đến vận tải hàng không).</p>		
12	<p>Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Đào tạo nghề.</p>	8532	
13	<p>Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: sửa chữa tàu biển (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</p>	3315	
14	<p>Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê phương tiện vận tải.</p>	7730	

3. Giao cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHCĐ thông qua.

PHỤ LỤC 04
ĐIỀU CHỈNH CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024
(Đính kèm Nghị quyết số 02/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 21/11/2024)

1. Điều chỉnh nội dung thù lao đối với thành viên độc lập Hội đồng quản trị đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, cụ thể như sau:

Stt	Nội dung đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	Nội dung đề xuất điều chỉnh	Ghi chú
1	Thù lao thực hiện năm 2023 của Thành viên HĐQT độc lập: 10.000.000 đồng/người/tháng	Phụ cấp thực hiện năm 2023 của Thành viên HĐQT độc lập: 10.000.000 đồng/người/tháng	Các nội dung khác về thù lao, tiền thưởng đối với TV HĐQT, BKS đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua không thay đổi
2	Kế hoạch thù lao năm 2024 của Thành viên HĐQT độc lập: 15.000.000 đồng/người/tháng.	Kế hoạch phụ cấp năm 2024 của Thành viên HĐQT độc lập: 15.000.000 đồng/người/tháng.	

2. Ngoài ra, tùy theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Công ty, Thành viên HĐQT độc lập sẽ được bổ sung phụ cấp từ quỹ khen thưởng Ban Quản lý điều hành. Hệ số cụ thể giao cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định.



Số: 02/BBH-TBD-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

Tên doanh nghiệp: Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (Pacific)

Mã số doanh nghiệp: 0305475110, đăng ký lần đầu ngày 28/01/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 18/10/2024

Địa chỉ trụ sở chính: tầng 3, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, Tp.HCM

Hôm nay, vào lúc 09h00 ngày 21/11/2024 tại Phòng họp tầng 1, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, Tp.HCM, Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường năm 2024 theo hình thức trực tuyến:

I. GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Phần nghi thức

- Khai mạc Đại hội, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.
- Tính hợp pháp của Đại hội

Ông Nguyễn Xuân Dũng – đại diện Tổ kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp như sau:

Ngày 21/11/2024, Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương đã tiến hành việc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 theo danh sách chốt cổ đông ngày 22/10/2024.

Tổng số cổ đông có mặt tại thời điểm khai mạc Đại hội là 19 cổ đông, đại diện cho 75.017.562 cổ phần, tương đương 72,3392% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, theo danh sách chốt cổ đông ngày 22/10/2024 (*Báo cáo Kiểm tra tư cách đại biểu – đính kèm Biên bản này*).

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương đủ điều kiện tiến hành.

2. Thông qua Đoàn Chủ tọa, Thư ký Đại hội, Tổ kiểm phiếu

Ban tổ chức đã giới thiệu và toàn thể Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Thư ký Đại hội và Tổ kiểm phiếu như sau:

2.1 Đoàn Chủ tọa:

- Ông Lê Mạnh Tuấn – Chủ tịch HĐQT
- Ông Hoàng Đức Chính – thành viên HĐQT, Giám đốc

2.2 Thư ký Đại hội:

- Bà Chu Minh Ngọc – Thư ký HĐQT

2.3 Tổ kiểm phiếu:

- Ông Phan Phong Phúc – Trưởng Phòng Tài chính Kế toán - Tổ trưởng
- Ông Nguyễn Xuân Dũng – Phó Phòng Kiểm toán Nội bộ - Tổ viên

3. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban điều hành tham dự ĐHĐCĐ

3.1 Thành viên Hội đồng quản trị

- 1) Ông Lê Mạnh Tuấn – Chủ tịch HĐQT
- 2) Ông Hoàng Đức Chính - thành viên HĐQT, Giám đốc
- 3) Ông Nguyễn Thế Dân - thành viên HĐQT
- 4) Ông Trần Văn Luân - thành viên HĐQT
- 5) Bà Trần Thị Kim Khánh - thành viên HĐQT độc lập

3.2 Thành viên Ban điều hành

- 1) Ông Hoàng Đức Chính - Giám đốc
- 2) Ông Vũ Ngọc Khôi – Phó Giám đốc
- 3) Ông Ngô Mạnh Hà - Phó Giám đốc
- 4) Ông Bùi Văn Vinh – Phó Giám đốc

3.3 Thành viên Ban kiểm soát

- 1) Bà Huỳnh Thị Hồng Hạnh – Trưởng ban
- 2) Ông Hà Hữu Anh – Kiểm soát viên
- 3) Ông Đỗ Như Tiên – Kiểm soát viên

3.4 Đại diện của đơn vị kiểm toán độc lập tham dự ĐHĐCĐ

- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.
- Người đại diện: Ông Nguyễn Quang Trung – Chức vụ: Phó tổng Giám đốc

II. DIỄN BIẾN VÀ KẾT QUẢ CUỘC HỌP

A. Đoàn Chủ tọa Đại hội đã tuyên bố khai mạc Đại hội

B. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội trực tuyến và phương thức biểu quyết, Chương trình nghị sự: Đại hội đã biểu quyết công khai và thông qua Quy chế tổ chức Đại hội trực tuyến và Chương trình nghị sự Đại hội.

C. Các nội dung báo cáo tại Đại hội:

- * Ông Hoàng Đức Chính – thành viên HĐQT, Giám đốc trình bày các nội dung:
 - Tờ trình về việc Hợp đồng ủy thác quản lý giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí.
 - Tờ trình về việc Hợp đồng cho thuê tàu FSO Dai Hung Queen giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí.
 - Tờ trình điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh Công ty.

- * Ông Lê Mạnh Tuấn – Chủ tịch HĐQT trình bày nội dung:
 - Tờ trình về việc điều chỉnh chế độ phụ cấp đối với Thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

D. Thảo luận: Các cổ đông đã đặt câu hỏi và Đoàn chủ tọa đã trả lời các câu hỏi của cổ đông (chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

E. Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung trình Đại hội

Phương thức biểu quyết: các cổ đông bỏ phiếu dưới hình thức online theo hướng dẫn.

F. Kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội

1) Tờ trình về việc Hợp đồng ủy thác quản lý giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (như đính kèm).

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 11.459.798 phiếu, trong đó:

Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 11.459.798 phiếu, tương đương 11.459.798 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu tán thành: 11.456.498 phiếu biểu quyết, tương đương 11.456.498 cổ phần, chiếm 99,9712% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không có ý kiến: 3.300 phiếu biểu quyết, tương đương 3.300 cổ phần, chiếm 0,0288% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

2) Tờ trình về việc Hợp đồng cho thuê tàu FSO Dai Hung Queen giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (như đính kèm).

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 11.459.798 phiếu, trong đó:

Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 11.459.798 phiếu, tương đương 11.459.798 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu tán thành: 11.456.498 phiếu biểu quyết, tương đương 11.456.498 cổ phần, chiếm 99,9712% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không có ý kiến: 3.300 phiếu biểu quyết, tương đương 3.300 cổ phần, chiếm 0,0288% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

3) Tờ trình về việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh Công ty (như đính kèm).

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 78.779.798 phiếu, trong đó:

Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 78.779.798 phiếu, tương đương 78.779.798 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu tán thành: 78.776.498 phiếu biểu quyết, tương đương 78.776.498 cổ phần, chiếm 99,9958% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không có ý kiến: 3.300 phiếu biểu quyết, tương đương 3.300 cổ phần, chiếm 0,0042% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

4) Tờ trình về việc điều chỉnh điều chỉnh chế độ phụ cấp đối với Thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024 (như đính kèm).

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 78.779.798 phiếu, trong đó:

Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 78.779.798 phiếu, tương đương 78.779.798 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu tán thành: 78.776.498 phiếu biểu quyết, tương đương 78.776.498 cổ phần, chiếm 99,9958% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không có ý kiến: 3.300 phiếu biểu quyết, tương đương 3.300 cổ phần, chiếm 0,0042% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

G. Trên cơ sở kết quả biểu quyết nêu trên, căn cứ vào Quy chế tổ chức Đại hội, các vấn đề sau đây đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1) Tờ trình về việc Hợp đồng ủy thác quản lý giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (Phụ lục 01).

2) Tờ trình về việc Hợp đồng cho thuê tàu FSO Dai Hung Queen giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (Phụ lục 02).

3) Tờ trình về việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh Công ty (Phụ lục 03).

4) Tờ trình về việc điều chỉnh chế độ phụ cấp đối với Thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024 (Phụ lục 04).

H. Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024

* Thư ký đọc dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024.

* Đại hội biểu quyết thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 với tỷ lệ như sau:

- Thông qua Biên bản ĐHĐCĐ với tỷ lệ tán thành đạt 99,9312% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

- Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ với tỷ lệ tán thành đạt 99,9312% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHĐCĐ thông qua.

I. Bế mạc Đại hội:

Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 vào hồi 10h45 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Chu Minh Ngọc

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Lê Mạnh Tuấn

PHỤ LỤC
TÓM TẮT CÁC Ý KIẾN PHÁT BIỂU CỦA CỔ ĐÔNG VÀ TRẢ LỜI CỦA
ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
(Đính kèm Biên bản họp số 02/BBH-TBD-ĐHĐCĐ ngày 21/11/2024)

1. Theo kế hoạch, Công ty dự kiến sẽ đầu tư thêm bao nhiêu tàu mới giai đoạn cuối năm 2024 và năm 2025. Danh mục đầu tư tàu gồm những chủng loại nào?

Theo kế hoạch đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua, trong năm 2024 Công ty đã triển khai đầu tư thành công 01 tàu MR và còn đầu tư 01 tàu Aframax, 01 tàu MR. Đối với 02 tàu chưa thực hiện đầu tư sẽ được chuyển tiếp sang năm 2025, đồng thời tùy theo tình hình thị trường có thể triển khai đầu tư thêm từ 01 – 03 tàu trong năm 2025 theo danh mục đầu tư tối đa là 02 tàu MR, 01 tàu Aframax hoặc 01 tàu VLGC. Hiện nay, thị trường vận tải dầu khí có nhiều biến động và chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố địa chính trị. Vì vậy, Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty sẽ cân nhắc kỹ lưỡng để có quyết định đầu tư phù hợp, tài sản đầu tư đưa vào khai thác kịp thời và đảm bảo hiệu quả của dự án đầu tư.

2. Hợp đồng ủy thác quản lý với Tổng công ty PVTrans có mức phí quản lý là 16,45 triệu đồng/2 tàu/ngày và giá trị Hợp đồng khoảng 6 tỷ đồng/năm. Tuy nhiên giá trị thực hiện Hợp đồng năm 2023 là 746 tỷ đồng và dự kiến năm 2024 là 628 tỷ đồng. Như vậy, Công ty có hưởng thêm phí nào khác khi thực hiện Hợp đồng ủy thác không?

Trong hợp đồng ủy thác với Tổng Công ty PVTrans, Công ty chỉ hưởng phí quản lý theo định mức nêu trên. Thực tế khi triển khai Hợp đồng, các chi phí phát sinh sẽ được Công ty thực hiện trên nguyên tắc thực thanh thực chi với PVTrans và bên cung cấp dịch vụ, nghĩa là Công ty sẽ tập hợp ghi nhận các chi phí này để thanh toán lại với bên ủy thác và không làm ứ đọng vốn của Công ty. Bên cạnh đó, khi thị trường vận tải quốc tế khó khăn, việc triển khai thực hiện Hợp đồng có lợi ích giữ được thị phần trong nước và giúp đội tàu của Công ty có cơ hội quay lại để tham gia vận chuyển thị trường trong nước, cũng như mở ra các cơ hội tham gia vận chuyển cho BSR khi nhà máy mở rộng quy mô/công suất, mang lại doanh thu và lợi nhuận cho Công ty. Một giá trị khác Công ty có được khi nhận ủy thác quản lý khai thác đội tàu là: cơ hội để đào tạo thêm cho đội ngũ cán bộ khai thác tàu tham gia vận tải trong nước, cũng như thuê tàu ngoài, từ đó có thêm kinh nghiệm vững vàng để có thể khai thác ở thị trường quốc tế trong tương lai.

3. Đối với Hợp đồng cho thuê tàu FSO Dai Hung Queen, giá cho thuê tàu có điều chỉnh và có bị ảnh hưởng theo giá dầu không?

Giá cho thuê tàu FSO có công thức điều chỉnh và biến động theo giá dầu. Theo quy luật chung đối với các tài sản tàu FSO/FPSO thì giá cho thuê thời điểm ban đầu thường cao do chi phí tài chính đầu tư lớn và giảm dần do tàu đã được khấu hao. Đối với tàu FSO Dai Hung Queen, tàu đã khấu hao được 10 năm và chỉ còn 5 năm nữa sẽ hết khấu hao. Do vậy, việc ký Hợp đồng này giúp Công ty có được doanh thu ổn định trong khoảng thời gian từ 8 đến 10 năm tới.

4. Công ty có dự kiến tham gia vào mảng vận tải LPG không và việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh có liên quan đến việc đầu tư tàu LPG không?

Vận tải LPG/LNG là mảng vận tải có tiềm năng và cũng nằm trong chiến lược kinh doanh của Công ty, đồng thời là một trong những bước tạo nền tảng để Công ty xác lập kế hoạch đầu tư và phát triển bền vững trong giai đoạn sắp tới. Tuy nhiên, việc triển

khai đầu tư còn tùy thuộc rất nhiều vào diễn biến thị trường, đặc biệt là các dự án điện khí sử dụng LNG trong nước. Đến thời điểm hiện tại, cơ hội đã có nhưng điều kiện để đầu tư tàu tham gia vận chuyển chưa rõ ràng. Vì vậy, Công ty sẽ cân nhắc và báo cáo Đại hội đồng cổ đông nếu có kế hoạch đầu tư chủng loại tàu này.

5. Việc tỷ giá tăng có ảnh hưởng như thế nào tới hiệu quả kinh doanh của Công ty?

Hiện nay, chỉ còn tàu Pacific Era do vay bằng ngoại tệ nên có dư nợ ngoại tệ tuy nhiên không nhiều (khoảng 14 triệu USD) và tàu đang khai thác quốc tế nên có doanh thu bằng ngoại tệ, do vậy chỉ bị ảnh hưởng bởi số dư ngoại tệ cuối kỳ. Chênh lệch tỷ giá trong thanh toán sẽ không bị ảnh hưởng.

Các dự án đầu tư khác bao gồm tàu Apollo dư nợ ngoại tệ còn rất ít do đã gần hết khấu hao và tàu Pacific Pride mới đầu tư vay bằng VNĐ với lãi suất tốt nên khi tỷ giá tăng sẽ không ảnh hưởng tới dự án.

6. Tàu Pacific Pride mới đầu tư dự kiến khai thác đem lại doanh thu vào thời điểm nào? Căn cứ vào các yếu tố khá thuận lợi của Công ty gồm tàu Apollo sẽ hết khấu hao vào giữa năm 2025, giá cho thuê tàu FSO ổn định và tàu đầu tư mới khai thác hiệu quả, Công ty có kế hoạch chi trả cổ tức thế nào trong các năm sắp tới?

Tàu Pacific Pride đã được nhận bàn giao từ ngày 18/10/2024, đã được đưa vào khai thác và đem lại doanh thu cho Công ty ngay sau khi đầu tư. Hiện tàu đang khai thác trong Pool tại thị trường Âu – Mỹ theo hình thức spot với thu nhập ngày tàu tương đối tốt so với tuổi tàu và mặt bằng thị trường.

Đối với kế hoạch chi trả cổ tức trong các năm sắp tới, căn cứ kết quả tình hình thực hiện hoạt động SXKD cụ thể, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét mức chi trả cổ tức cho cổ đông hàng năm phù hợp với kết quả SXKD của Công ty. Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty cam kết nỗ lực thực hiện các giải pháp linh hoạt hiệu quả trong hoạt động SXKD và đầu tư để có kết quả SXKD tốt, hiệu quả sử dụng vốn đạt mục tiêu đề ra, mang lại lợi ích tốt nhất cho các cổ đông.

DANH MỤC TỜ TRÌNH

(Đính kèm Biên bản họp số 02/BBH-TBD-DHĐCĐ ngày 21/11/2024)

Sst	Phụ lục	Nội dung	Ghi chú
1	Phụ lục 01	Tờ trình về việc Hợp đồng ủy thác quản lý giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí	
2	Phụ lục 02	Tờ trình về việc cho thuê tàu FSO Dai Hung Queen giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí	
3	Phụ lục 03	Tờ trình về việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh Công ty	
4	Phụ lục 04	Tờ trình về việc điều chỉnh chế độ phụ cấp đối với Thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024	

02/11/2024
KH
NC
HĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc: Hợp đồng ủy thác quản lý giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (Pacific);
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 05/BB-TBD-HĐQT ngày 19/9/2024.

Nhằm tuân thủ quy định của pháp luật và phù hợp với Điều lệ Công ty đảm bảo lợi ích tối đa của Công ty và cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung cụ thể như sau:

Với lợi thế là đơn vị có năng lực và nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sở hữu, quản lý khai thác tàu dầu thô ở cả thị trường trong nước và quốc tế, Công ty Pacific đã được Tổng Công ty PVTrans (là cổ đông lớn của Công ty Pacific với tỷ lệ sở hữu trên 51%) tiếp tục giao cho đơn vị quản lý thực hiện Hợp đồng dịch vụ vận tải dầu thô với Công ty CP Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) và quản lý khai thác tàu dầu thô của PVTrans trong năm 2023-2024. Trên cơ sở Nghị quyết số 26/NQ-TBD-HĐQT, ngày 26/11/2023 phê duyệt chủ trương theo tờ trình số 34/TTr-GĐ, ngày 08/11/2023 của Giám đốc công ty, Pacific đã ký Hợp đồng ủy thác số 167/HD2023/PVT-PAC ngày 29/11/2023 với Tổng công ty PVTrans, thời hạn 2 năm và phí quản lý ủy thác là 16,45 triệu đồng/2 tàu/ngày. Các giá trị giao dịch khác tùy thuộc theo phát sinh cụ thể của đội tàu trong quá trình hoạt động. Ngoài ra, trong trường hợp BSR có phát sinh các lô hàng cần thêm tàu Aframax vận chuyển, Pacific có thể tham gia vận chuyển bằng tàu của Pacific và sẽ được hưởng doanh thu, lợi nhuận từ việc cho thuê tàu hoặc được hưởng phí quản lý khi triển khai thuê tàu ngoài cho BSR.

Trên thực tế, Hợp đồng ủy thác quản lý nói trên đã và đang góp phần mang lại hiệu quả cho hoạt động SXKD của công ty, với tổng giá trị thực hiện năm 2023 là 746 tỷ đồng và 6 tháng đầu năm 2024 là 332 tỷ đồng, ước thực hiện cả năm 2024 là 628 tỷ đồng. Tổng giá trị các giao dịch thực hiện liên quan đến Hợp đồng ủy thác trên 700 tỷ đồng/năm chủ yếu do phát sinh nhiều các nghiệp vụ chi hộ logistics, đại lý hàng hải, cấp nhiên liệu cho các tàu dầu thô của Tổng công ty. Như vậy, Hợp đồng có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi nhận tại Báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm 30/06/2024 của Công ty Pacific.

Việc ký Hợp đồng quản lý ủy thác nêu trên giữa Công ty Pacific và Tổng công ty PVTrans được coi là giao dịch với bên có quyền và lợi ích có liên quan (do PVTrans hiện là cổ đông chi phối và kiểm soát với tỷ lệ nắm giữ 64,92% vốn điều lệ công ty Pacific). Vì vậy, căn cứ quy định tại mục b, khoản 3, Điều 167 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và mục c, khoản 4, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP thì việc ký Hợp đồng này cần phải được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) chấp thuận.



**BẢNG TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG CHÍNH
CỦA HỢP ĐỒNG ỦY THÁC QUẢN LÝ GIỮA
CÔNG TY PACIFIC VÀ TỔNG CÔNG TY PVTRANS**

1. Các thông tin chung:

- Bên uỷ thác (Bên A): Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans), được thành lập tại Việt Nam, có địa chỉ đăng ký tại Tầng 3, toà nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bên nhận uỷ thác (Bên B): Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PVTrans Pacific), được thành lập tại Việt Nam, có địa chỉ đăng ký tại Tầng 3, toà nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Cấu trúc của HĐUT phù hợp với thông lệ chung về quản lý khai thác/thương mại tàu có tính đến tương tác với các bên liên quan:

- Quy định về phạm vi của uỷ thác quản lý thực hiện hợp đồng vận chuyển.
- Quy định về phạm vi của uỷ thác quản lý thương mại và phối hợp giám sát quản lý kỹ thuật đối với khai thác các tàu dầu thô của Tổng công ty.

2. Nội dung chính của HĐUT:

Bên A uỷ thác cho Bên B quản lý thực hiện hợp đồng vận chuyển dầu thô với BSR và thực hiện dịch vụ quản lý khai thác đội tàu dầu thô của Bên A, cụ thể:

- Phạm vi uỷ thác: Bên B thay mặt Bên A thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Bên A trong công tác điều độ sản xuất vận chuyển và các việc phát sinh kèm theo của Hợp đồng vận chuyển dầu thô giữa PVTrans với BSR (HĐVC) trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Bên A, Bên B, HĐVC và HĐUT.

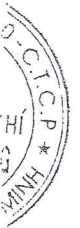
- Phạm vi quản lý khai thác tàu dầu thô Bên A: Bên B thực hiện dịch vụ quản lý khai thác đội tàu dầu thô của Bên A theo danh sách tàu được Bên A cung cấp, với tư cách là nhà quản lý khai thác/thương mại tàu dầu thô của Bên A, lập kế hoạch khai thác, tổ chức khai thác, báo cáo hiệu quả khai thác.

- Ngoài ra, trong trường hợp BSR có nhu cầu thuê thêm tàu để vận chuyển các lô hàng phát sinh, Bên B có thể tham gia vận chuyển bằng tàu của Bên B thông qua HĐVC giữa Bên A với BSR và sẽ được hưởng doanh thu, lợi nhuận từ việc cho thuê tàu, hoặc được hưởng phí quản lý khi triển khai thuê tàu ngoài cho BSR.

- Các nội dung chính của Hợp đồng bao gồm:

- + Nội dung uỷ thác và phạm vi uỷ thác.
- + Giá cước vận chuyển, chi phí và phương thức thanh toán.
- + Quyền và nghĩa vụ của các bên.
- + Thưởng, phạt hợp đồng.
- + Thoả thuận về giải quyết tranh chấp.
- + Thông tin các tàu dầu thô của Bên A.
- + Mức khoán cảng phí, chi phí đại lý các tàu dầu thô của Bên A.
- + Quy trình phối hợp với các bên liên quan trong quá trình quản lý khai thác

tàu.



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc: Hợp đồng cho thuê tàu FSO Dai Hung Queen
giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và
Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (Pacific);
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 05/BB-TBD-HĐQT ngày 19/9/2024.

Nhằm tuân thủ quy định của pháp luật và phù hợp với Điều lệ Công ty đảm bảo lợi ích tối đa của Công ty và cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung cụ thể như sau:

Năm 2015, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Pacific đã có Nghị quyết số 01/NQ-TBD-ĐHĐCĐ, ngày 19/6/2015 thông qua việc ký kết Hợp đồng cho thuê tàu trần FSO Dai Hung Queen với Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (PVTrans) và ủy quyền cho HĐQT Công ty Pacific xem xét, quyết định phê duyệt các nội dung cập nhật điều chỉnh Hợp đồng trong quá trình thực hiện. Trên cơ sở đó, Công ty Pacific đã ký kết Hợp đồng số 59/HD2015/PVT-PAC (Hợp đồng số 59) với Tổng công ty PVTrans ngày 09/6/2015 để triển khai thực hiện, với thời hạn 10 năm (2015-2025).

Quá trình thực hiện Hợp đồng số 59 cho thuê tàu trần FSO Dai Hung Queen và các Phụ lục điều chỉnh kèm theo của Hợp đồng đã giúp công ty sử dụng có hiệu quả tài sản hình thành từ dự án “**Hoán cải tàu Aframax đóng dở đang tại Vinashin thành kho chứa nổi FSO cho mỏ Đại Hùng**”. Qua thời gian từ tháng 5/2015 cho đến nay, hoạt động kinh doanh cho thuê tàu FSO Dai Hung Queen với PVTrans đã mang lại doanh thu và lợi nhuận tốt, đồng thời tạo ra dòng tiền ổn định đủ cân đối để trả nợ các khoản vay ngân hàng, khoản nợ bảo lãnh của PVN thông qua PVTrans và đang dần thu hồi vốn cho Chủ đầu tư, đạt được các mục tiêu của dự án đề ra. Dự kiến đến tháng 5/2025, tổng doanh thu lũy kế từ hoạt động cho thuê tàu FSO Dai Hung Queen là hơn 2.540 tỷ đồng và lợi nhuận gộp lũy kế là gần 900 tỷ đồng (*Chi tiết Bảng tổng hợp Doanh thu/lợi nhuận giai đoạn 2015 - 2025 như đính kèm*).

Căn cứ nội dung các cuộc họp và làm việc giữa PVTrans/Pacific và chủ mỏ Đại Hùng là Tổng công ty tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí (PVEP), theo đó mỏ Đại Hùng sẽ tiếp tục duy trì kế hoạch khai thác đến năm 2036 và các bên đề nghị đàm



**BẢNG TỔNG HỢP DOANH THU/LỢI NHUẬN GIAI ĐOẠN 2015 -2025
HỢP ĐỒNG CHO THUÊ TÀU FSO DAI HUNG QUEEN**

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Năm	Doanh thu	Lợi nhuận gộp
1	Từ tháng 5/2015 đến tháng 12/2023	2.194,21	771,27
2	Ước thực hiện năm 2024 đến tháng 5/2025	346,30	126,49
	Tổng cộng	2.540,51	897,76

5110
TY
AN
AUKI
DUONH
5CHI

TỜ TRÌNH

Về việc: Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (Pacific);
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 05/BB-TBD-HĐQT ngày 19/9/2024.

Nhằm phát triển và mở rộng phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong lĩnh vực bán buôn nhiên liệu, phù hợp xu hướng chung trong việc sử dụng năng lượng sạch hiện đang được ưu tiên ở hầu hết các nền kinh tế. Qua đó mở ra các cơ hội để Công ty tiếp cận và tham gia sâu rộng hơn trong lĩnh vực này, nhằm tối đa hoá việc sử dụng nguồn lực, mang lại hiệu quả cho Công ty và lợi ích cho các cổ đông. Vì vậy, Hội đồng Quản trị Công ty Pacific kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty với nội dung chính như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung chi tiết đối với các ngành nghề kinh doanh hiện tại của Công ty:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh trước khi sửa đổi	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết (nếu có)	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	Không thay đổi nội dung này	5022	
2	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)	Không thay đổi nội dung này	4659	
3	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: lưu trữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	Không thay đổi nội dung này	5210	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh trước khi sửa đổi	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết (nếu có)	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	<i>hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)</i>			
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên (không hoạt động tại trụ sở)	Không thay đổi nội dung này	0910	
9	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Kinh doanh vận tải dầu thô.	Không thay đổi nội dung này	5012	X
10	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: <i>Dịch vụ giới thiệu việc làm (trừ cho thuê lại lao động).</i> <i>(Trừ dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)</i>	Không thay đổi nội dung này	7830	
11	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: <i>Dịch vụ môi giới tàu biển; đại lý hàng hải, cung ứng tàu biển. Kinh doanh vận tải đa phương thức quốc tế. (trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy</i>	Không thay đổi nội dung này	5229	

101
 102
 103
 104
 105
 106
 107
 108
 109
 110

2. Bảng ngành, nghề kinh doanh sau khi bổ sung và cập nhật chi tiết như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh sau khi sửa đổi	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022	
2	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)	4659	
3	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: lưu trữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210	
4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng, dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ hoa tiêu hàng hải.)	5222	
5	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).	5224	
6	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải).	4661	
7	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ bán buôn thuốc trừ sâu và hóa chất sử dụng trong nông nghiệp; bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi	4669	

15
T
A
A
DU
52
ON
P
AI
JIN
PI

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh sau khi sửa đổi	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	<i>thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá; Dịch vụ hoa tiêu hàng hải và hoạt động dịch vụ liên quan đến vận tải hàng không).</i>		
12	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Đào tạo nghề.	8532	
13	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: sửa chữa tàu biển (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3315	
14	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê phương tiện vận tải.	7730	

3. Giao cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHCĐ thông qua tại Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ MẠNH TUẤN

75
ĐT
HÀ
DÀI
101

Tp, Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Điều chỉnh chế độ phụ cấp đối với Thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải Dầu khí Thái Bình Dương;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2024 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

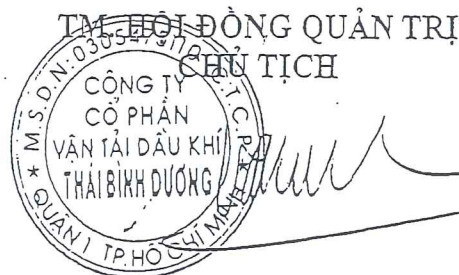
Tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Hội đồng Quản trị đã báo cáo ĐHĐCĐ việc thực hiện thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024 và đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 01/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2024. Tuy nhiên, căn cứ mục b, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp về tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên độc lập Hội đồng quản trị quy định: “Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định”.

Trên cơ sở quy định như nêu trên, Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông điều chỉnh nội dung thù lao đối với thành viên độc lập Hội đồng quản trị đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, cụ thể như sau:

Stt	Nội dung đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	Nội dung đề xuất điều chỉnh	Ghi chú
1	Thù lao thực hiện năm 2023 của Thành viên HĐQT độc lập: 10.000.000 đồng/người/tháng	Phụ cấp thực hiện năm 2023 của Thành viên HĐQT độc lập: 10.000.000 đồng/người/tháng	Các nội dung khác về thù lao, tiền thưởng đối với TV HĐQT, BKS đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua không thay đổi
2	Kế hoạch thù lao năm 2024 của Thành viên HĐQT độc lập: 15.000.000 đồng/người/tháng.	Kế hoạch phụ cấp năm 2024 của Thành viên HĐQT độc lập: 15.000.000 đồng/người/tháng.	

Ngoài ra, tùy theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Công ty, Thành viên HĐQT độc lập sẽ được bổ sung phụ cấp từ quỹ khen thưởng Ban Quản lý điều hành. Hệ số cụ thể giao cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định.

Trân trọng kính trình.



Lê Mạnh Tuấn

BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
(Tại thời điểm khai mạc Đại hội)

Hôm nay, ngày 21/11/2024, tại Phòng họp tầng 1- tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đakao, Quận 1, Tp.HCM. Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2024. Sau khi kiểm tra và xem xét các thành phần cổ đông tham dự, Tổ Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với toàn thể Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, như sau:

I. Thành phần Tổ kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ông Phan Phong Phúc - Tổ trưởng
- Ông Nguyễn Xuân Dũng - Thành viên

II. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, như sau:

1. Tổng số cổ đông của Công ty theo danh sách chốt quyền ngày 22/10/2024 là: 4.272 cổ đông.

- Tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là: 103.702.452 cổ phần. (Một trăm linh ba triệu bảy trăm linh hai nghìn bốn trăm năm mươi hai cổ phần).
- Tổng số phiếu biểu quyết là: 103.702.452 phiếu - Mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

2. Tổng số cổ đông và cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là: 19 người, đại diện cho 75.017.562 cổ phần, chiếm 72,3392% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

- Số lượng cổ đông tham dự Đại hội là: 17 cổ đông, đại diện cho 7.218.092 cổ phần, chiếm 6,9604% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Số lượng cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là: 2 cổ đông, đại diện cho: 67.799.470 cổ phần, chiếm 65,3788% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tổ kiểm tra tư cách cổ đông đã thực hiện kiểm tra, đăng ký đại biểu tham dự Đại hội, tất cả các cổ đông và người được ủy quyền đều đủ tư cách tham dự Đại hội theo quy định.

Căn cứ vào các quy định của Luật hiện hành và Điều lệ công ty, Đại hội đã đáp ứng đủ điều kiện để tiến hành đại hội.

Danh sách các cổ đông và người được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông đính kèm biên bản này.

Biên bản này được lập hồi: 09 giờ 00 phút ngày 21 tháng 11 năm 2024

TỔ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

1. Ông Phan Phong Phúc - Tổ Trưởng

2. Ông Nguyễn Xuân Dũng - Thành viên

